TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 208/2023/QĐST - HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 312/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, xác định cha cho con", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu C, thị trấn T, huyện V, tỉnh Quảng Trị

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 3, xã Kh, huyện X, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,55,57,58, 81, 82, 83, 89 và Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn Ng có một con chung là cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 22/8/2015.

Chị X, anh Ng thống nhất thỏa thuận: Chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trọng H, anh Ng không phải cấp dưỡng.

Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng

không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị X.

Về việc xác định cha cho con đối với cháu Nguyễn Ngọc Đức A, sinh ngày 21/5/2023:

- Công nhận cháu Nguyễn Ngọc Đức A, sinh ngày 21/5/2023 (theo giấy chứng sinh số 386, quyển số 004 ngày 22/5/2023 của Đ -2) là con đẻ của chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/5/1992, số CCCD 038092051407 đúng như Kết quả phân tích ADN số 231924IG/DNA ngày 08/11/2023 của công ty TNHH Đ.

- Không công nhận quan hệ cha con giữa cháu Nguyễn Ngọc Đức A, sinh ngày 21/5/2023 và anh Nguyễn Văn Ng.

Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Văn T được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Nguyễn Ngọc Đức A, sinh ngày 21/5/2023 theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị X, anh Nguyễn Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản và công nợ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0011737 ngày 27/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị X được nhận lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa ;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND Thị trấn T, huyện V, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân